

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN**

TỈNH AN GIANG

Bản án số: 160 /2021/HS-ST

Ngày 22 tháng 12 năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Huỳnh Thị Thúy Hoa

2/ Mai Thị Ngọc Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 160/2021/TLST-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch Phương H, sinh năm 1989, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số A, khóm TK, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Thạch Phương T, sinh năm 1963 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1959 (mất năm 2007); vợ: Phan Thị Tuyết H, sinh năm 1998, bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021; bị cáo có 05 anh em bị cáo thứ 3.

- Tiền án, tiền sự: không

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Long Xuyên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Công T, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số B/C, khóm MT, phường MQ, TP LX, An Giang.

- Người làm chứng:

+ Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1986; (vắng mặt)

+ Lê Văn Th, sinh năm 1964. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 10 tháng 8 năm 2020, lực lượng tuần tra của Công an thành phố Long Xuyên kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 67B2-406.71 do Nguyễn Công T điều khiển chở Thạch Phương H trên đường UVK, khóm ĐT, phường DX, thành phố LX. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trên mặt đường nhựa nơi H đứng có 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng; H và T khai là ma túy đá do H và T mua của người không rõ họ tên địa chỉ ở khu vực gần Bệnh viện đa khoa Trung tâm An Giang để sử dụng nên lực lượng Công an đã lập biên bản, thu giữ vật chứng.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng;
- Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen trắng, gắn sim số 0589940766 và sim số 0949614714;
- Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím, gắn sim số 0563633984;
- Xe mô tô hiệu Wave RSX màu xanh, biển số 67B2-406.71.

** Kết luận giám định số 198 ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định:*

01 hộp niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường DX, thành phố LX và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Tr, Hoàng Minh Tg, Lê Văn Th, Thạch Phương H, Nguyễn Công T, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1028 gam.

Quá trình điều tra Thạch Phương H khai: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô biển số 67B2-406.71 mượn của ông Nguyễn Văn N (cha của T) đến nhà H ở phường MH rủ mua ma túy sử dụng. Do không có tiền nên T và H bàn nhau đem giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67B2-406.71 của ông N đến tiệm cầm đồ TL ở tổ M, khóm TK, phường MH, thành phố LX cầm cho anh Huỳnh Ngọc H được 500.000 đồng. Sau đó, H gọi điện thoại cho người không rõ họ tên, địa chỉ mua 100.000 đồng ma túy đá và người này hẹn đến khu vực gần Bệnh viện đa khoa Tg tâm An Giang để nhận ma túy. T điều khiển xe mô tô chở H đến điểm hẹn nhận ma túy rồi đến khu dân cư phường MH sử dụng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở H đến khu vực gần Bệnh viện đa khoa Trung tâm An Giang mua 150.000 đồng ma túy đá của người không rõ họ tên, địa chỉ. H cầm gói ma túy trên tay trái rồi lên xe cho T chở đến đường UVK thì bị lực lượng Công an kiểm tra nên H ném gói ma túy xuống đường.

Ngày 26 tháng 10 năm 2020, Nguyễn Công T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên bắt tạm giam để điều tra. Đến ngày 10 tháng 3 năm 2021 T bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Riêng H bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên truy nã. Đến ngày 01 tháng 10 năm 2021, H bị bắt giữ theo Quyết định truy nã.

Tại Bản cáo trạng số 154/CT.VKS ngày 22 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Thạch Phương H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Thạch Phương H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến quá trình điều tra đã thu thập lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do đó việc vắng mặt cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

Xét thấy, trong quá trình điều tra người làm chứng đã cung cấp đầy đủ lời khai, nên việc vắng mặt những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định bị cáo Thạch Phương H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1028 gam Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

[4] Xét về tính chất của vụ án thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy là gây tổn hại đến sức khỏe, sức lao động và biết việc sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện. Bị cáo đã chủ động tìm người cung cấp ma túy để mua nhằm mục đích sử dụng cho đến khi bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm cho tệ nạn xã hội ngày càng gia tăng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với:

Nguyễn Công T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Người bán ma túy cho H và T chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong vụ án khác

[7] Về án phí: Bị cáo Thạch Phương H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Phương H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tuyên xử:

[1] Xử phạt:

Bị cáo Thạch Phương H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2021.

[2] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Thạch Phương H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đường sự;
- Chi cục T.H.A TPX;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đức Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA